



CHÍNH PHỦ

Số 49/BC-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 19 tháng 10 năm 2022

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ

ĐẾN GIỚI: S.....
Ngày: 20/10/2022

QUỐC HỘI
Khóa XV, Kỳ họp thứ 4

BÁO CÁO
KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN
KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2022; DỰ KIẾN KẾ HOẠCH
PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2023

BÁO CÁO CỦA CHÍNH PHỦ
do Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính trình bày

BÁO CÁO
KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN
KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2022; DỰ KIẾN KẾ HOẠCH
PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2023
(Báo cáo của Chính phủ do Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính
trình bày tại Kỳ họp thứ 4, Quốc hội khoá XV)

Kính thưa đồng chí Nguyễn Phú Trọng, Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng!

Kính thưa các đồng chí lãnh đạo, nguyên lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đồng chí lão thành cách mạng!

Kính thưa Quốc hội và đồng bào, cử tri cả nước!

Thưa các vị khách quý quốc tế!

Theo chương trình Kỳ họp, Chính phủ đã gửi đến Quốc hội 50 báo cáo và tờ trình về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý, trong đó có các báo cáo đánh giá đầy đủ, toàn diện về kết quả thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội (KTXH) năm 2022, dự kiến Kế hoạch phát triển KTXH năm 2023. Thay mặt Chính phủ, tôi xin trân trọng báo cáo trước Quốc hội và đồng bào, cử tri cả nước những nội dung chủ yếu như sau:

I. TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ PHÁT TRIỂN KTXH NĂM 2022

Từ đầu năm 2022 đến nay, tình hình thế giới biến động rất nhanh, phức tạp, chưa có tiền lệ, khó khăn hơn so với khi xây dựng Kế hoạch phát triển KTXH năm 2022. Cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn ngày càng gay gắt; xung đột Nga - Ukraine kéo dài; lạm phát thế giới tăng cao, xu hướng tăng lãi suất, thắt chặt chính sách tiền tệ, tài khóa và hậu quả của đại dịch COVID-19 dẫn đến suy giảm tăng trưởng kinh tế toàn cầu; rủi ro tài chính, tiền tệ, mất an ninh năng lượng, lương thực đang hiện hữu... Ở trong nước, áp lực lạm phát tăng cao; giá xăng dầu, nguyên vật liệu biến động mạnh, ảnh hưởng lớn đến nhiều ngành, lĩnh vực; nhiều vấn đề tồn đọng kéo dài cần được giải quyết; trong khi đó, dịch bệnh, thiên tai, bão lũ diễn biến phức tạp, gây nhiều thiệt hại cho sản xuất kinh doanh và đời sống Nhân dân.

Bám sát các Nghị quyết, Kết luận của Đảng, Quốc hội; Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo các cấp, các ngành, các địa phương triển khai quyết liệt, đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp đề ra trên các lĩnh vực;

tổ chức nhiều hội nghị, cuộc họp, làm việc¹, kiểm tra, đôn đốc, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc. Tập trung thực hiện có hiệu quả Chương trình phòng, chống dịch COVID-19; tiếp tục chiến dịch tiêm vắc-xin miễn phí lớn nhất từ trước tới nay; đồng thời triển khai Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội², đẩy mạnh thực hiện Chương trình phục hồi và phát triển KTXH. Tập trung rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp. Nỗ lực thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ thường xuyên ngày càng nhiều và nặng nề hơn; đồng thời tập trung xử lý các vấn đề tồn đọng kéo dài³ và giải quyết, ứng phó kịp thời những vấn đề mới phát sinh.

Nhờ sự vào cuộc quyết liệt của cả hệ thống chính trị dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát, kịp thời đề ra các định hướng, quyết sách lớn của Ban Chấp hành Trung ương, mà trực tiếp, thường xuyên là Bộ Chính trị, Ban Bí thư, đứng đầu là đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng; sự chủ động, tích cực, đồng hành, phối hợp chặt chẽ của Quốc hội⁴ và các cơ quan trong hệ thống chính trị; sự chỉ đạo điều hành quyết liệt của Chính phủ, các cấp, các ngành, các địa phương; sự ủng hộ, tham gia tích cực của Nhân dân, cộng đồng doanh nghiệp, kiều bào ta ở nước ngoài; sự quan tâm giúp đỡ của bạn bè quốc tế, tình hình KTXH trong 9 tháng phục hồi tích cực và đạt những kết quả quan trọng, khá toàn diện trên nhiều lĩnh vực; ước cả năm đạt và vượt *14/15 chỉ tiêu kế hoạch* đề ra. Phát biểu bế mạc Hội nghị Trung ương 6, khoá XIII, đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã nêu rõ: *Chúng ta đã thực hiện thắng lợi, khá toàn diện mục tiêu, nhiệm vụ vừa tập trung phòng, chống, kiểm soát dịch bệnh, vừa thúc đẩy phục hồi và phát triển KTXH, xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ gắn với chủ động, tích cực hội nhập quốc tế sâu rộng và hiệu quả.*

1. Những kết quả chủ yếu

Kinh tế vĩ mô cơ bản ổn định, lạm phát được kiểm soát, tăng trưởng kinh tế phục hồi tích cực, các cân đối lớn của nền kinh tế được bảo đảm trong điều kiện gặp nhiều khó khăn. Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân 9 tháng

¹ Từ đầu năm đến nay, đã tổ chức 16 phiên họp Chính phủ (09 phiên họp thường kỳ và 07 phiên họp chuyên đề); ban hành 98 văn bản quy phạm (77 nghị định của Chính phủ, 21 quyết định quy phạm của Thủ tướng Chính phủ); tổ chức nhiều cuộc họp, khảo sát, hội nghị do lãnh đạo Chính phủ chủ trì về tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công, ổn định kinh tế vĩ mô, phát triển các thị trường vốn, lao động, bất động sản, khoa học công nghệ...

² Trong đó, đã xử lý xong các dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2, Sông Hậu 1; đã và đang xử lý các tổ chức tín dụng yếu kém, cơ cấu lại các dự án, doanh nghiệp thua lỗ, kém hiệu quả như Dự án Gang Thép Thái Nguyên giai đoạn 2, Đạm Hà Bắc, Đạm Ninh Bình, Đạm Lào Cai; cơ cấu lại SBIC, Ngân hàng Phát triển; Lọc dầu Nghi Sơn, Điện Long Phú I, Trung tâm Nhiệt điện Ô Môn, các Bệnh viện Bạch Mai, Việt - Đức cơ sở 2...

³ Được Quốc hội thông qua tại phiên họp bất thường lần thứ nhất (tháng 1/2022).

⁴ Trong đó, Quốc hội đã tập trung rà soát, hoàn thiện pháp luật, tăng cường giám sát, quyết định nhiều vấn đề quan trọng, phù hợp với tình hình và yêu cầu thực tiễn.

tăng 2,73%, ước cả năm khoảng 4%⁵. Thị trường tiền tệ, mặt bằng lãi suất, tỷ giá tương đối ổn định; tăng trưởng tín dụng 9 tháng đạt khoảng 11%, tập trung nhiều cho sản xuất kinh doanh. Tăng trưởng GDP 9 tháng đạt 8,83%; ước cả năm đạt khoảng 8% (mục tiêu là 6 - 6,5%). Tăng trưởng nông nghiệp đạt 2,99%, công nghiệp và xây dựng đạt 9,44%, dịch vụ đạt 10,57%; khu vực dịch vụ phát triển sôi động trở lại nhờ kiểm soát được dịch bệnh⁶. Sự phục hồi kinh tế diễn ra khá đồng đều giữa các địa phương, trong đó nhiều địa phương đạt tốc độ tăng trưởng cao⁷.

Thu NSNN 9 tháng đạt 94% dự toán, tăng 22% so với cùng kỳ; ước cả năm vượt 14,3%, tăng 2,9% so với năm 2021⁸. Tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu 9 tháng đạt trên 558 tỷ USD, tăng 15%; xuất siêu 6,76 tỷ USD⁹. Năng lượng đáp ứng đủ cho sản xuất kinh doanh, tiêu dùng. Lương thực, thực phẩm được bảo đảm, trong 9 tháng xuất khẩu trên 5,4 triệu tấn gạo, xuất khẩu nông sản đạt 40,8 tỷ USD. Thị trường lao động phục hồi nhanh¹⁰. Tổng vốn đầu tư toàn xã hội 9 tháng tăng 12,5%; vốn FDI thực hiện đạt 15,4 tỷ USD, tăng 16,3%. Phát triển doanh nghiệp có nhiều khởi sắc, trong 9 tháng có hơn 163 nghìn doanh nghiệp thành lập mới và hoạt động trở lại, tăng 38,6%, gấp 1,4 lần số doanh nghiệp rút khỏi thị trường.

Chương trình phục hồi và phát triển KTXH và 03 Chương trình mục tiêu quốc gia được tích cực chỉ đạo triển khai thực hiện. Trong 9 tháng đã thực hiện được hơn 60 nghìn tỷ đồng¹¹, chiếm hơn 20% tổng số vốn của Chương trình phục hồi và phát triển KTXH và giao kế hoạch vốn chi tiết 03 Chương trình mục tiêu quốc gia khoảng 92 nghìn tỷ đồng, đạt 92% kế hoạch giai đoạn 2021 - 2025. Kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, tạo được chuyển biến tích cực trong triển khai xây dựng một số công trình kết cấu hạ tầng quan trọng quốc gia; cơ bản hoàn thành 565 km đường bộ cao tốc,

⁵ Các chính sách tài khoá, tiền tệ, thương mại, đầu tư, thị trường, giá cả... được phối hợp chặt chẽ, điều hành chủ động, linh hoạt, phù hợp thực tiễn. Công tác điều hành giá được chỉ đạo quyết liệt, sát sao, hiệu quả, nhất là đối với xăng, dầu, điện, các dịch vụ giáo dục, y tế...

⁶ Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng 9 tháng tăng 21% so với cùng kỳ.

⁷ Như: Bắc Giang (23,98%), Khánh Hòa (20,48%), Cần Thơ (17,57%), Đà Nẵng (16,76%), Hậu Giang (14,74%), Thanh Hóa (14,24%), Lâm Đồng (14,18%), Quảng Nam (13,15%), Hải Phòng (12,06%), Tây Ninh (11,52%)...

⁸ Tổng số thu NSNN 9 tháng đạt 1.327 nghìn tỷ đồng; cả năm ước đạt 1.614 nghìn tỷ đồng.

⁹ Cả năm dự báo đạt 735 tỷ USD, trong đó xuất khẩu 368 tỷ USD, là năm thứ 7 liên tiếp xuất siêu.

¹⁰ Số lao động có việc làm quý III/2022 là 50,8 triệu người, tăng 3,5 triệu người so với cùng kỳ; tỷ lệ thất nghiệp trong độ tuổi lao động là 2,28%, giảm 1,7% so với cùng kỳ.

¹¹ Trong đó, số tiền miễn thuế, phí, lệ phí khoảng 40 nghìn tỷ đồng, đạt 62% kế hoạch năm 2022; giải ngân cho vay hỗ trợ tạo việc làm 7 nghìn tỷ đồng, đạt 100% kế hoạch năm 2022.

trong đó đã đưa vào khai thác 365 km và thông tuyến 200 km¹². Phần đầu trong tháng 12/2022, khởi công xây dựng 12/12 dự án thành phần với chiều dài 729 km của dự án cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021 - 2025 và dự án Cảng hàng không quốc tế Long Thành. Các ngân hàng thương mại yếu kém, doanh nghiệp thua lỗ, dự án chậm tiến độ, kém hiệu quả kéo dài đã và đang được quyết liệt tháo gỡ, xử lý; thu hồi tài sản trong các vụ án tham nhũng, kinh tế đạt kết quả tích cực¹³. Nợ công, nợ Chính phủ, nợ nước ngoài của quốc gia được kiểm soát an toàn¹⁴. Nhiều tổ chức quốc tế có uy tín đánh giá cao kết quả và triển vọng của nền kinh tế Việt Nam¹⁵.

Công tác xây dựng, hoàn thiện pháp luật được đặc biệt quan tâm chỉ đạo; chủ động, tích cực xây dựng, trình Quốc hội các dự án luật, pháp lệnh, cơ bản bảo đảm tiến độ và chất lượng¹⁶. Công tác xây dựng quy hoạch được chú trọng thúc đẩy; đã lập, phê duyệt nhiệm vụ lập quy hoạch, một số quy hoạch quốc gia, vùng, địa phương¹⁷. Việc rà soát, sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế được triển khai tích cực, hiệu quả¹⁸. Cải cách thủ tục hành chính được đẩy mạnh; tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho sản xuất kinh doanh¹⁹. Từng bước hoàn thiện hệ thống dữ liệu về dân cư,

¹² Trong đó, đưa vào khai thác 365 km cao tốc (Cao Bồ - Mai Sơn, La Sơn - Túy Loan, Vân Đồn - Móng Cái, Trung Lương - Mỹ Thuận, Mai Sơn - nút giao Đông Xuân; Cam Lộ - La Sơn) và thông tuyến 200 km cao tốc (Dầu Giây - Phan Thiết; Phan Thiết - Vĩnh Hảo).

¹³ Đối với các khoản nợ của các tổ chức tín dụng, đã thu được trên 22 nghìn tỷ đồng; các khoản thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng kinh tế đã thu được gần 16 nghìn tỷ đồng.

¹⁴ Ước tính đến cuối năm 2022, nợ công vào khoảng 43 - 44% GDP (trần là 60%); nợ Chính phủ khoảng 40 - 41% GDP (trần là 50%) và nợ nước ngoài quốc gia khoảng 40 - 41% GDP (trần là 50%).

¹⁵ Trong đó, Moody's nâng hạng tín nhiệm của Việt Nam lên Ba2 với triển vọng "ổn định"; S&P nâng hạng lên BB+ với triển vọng "ổn định"; Fitch Ratings xếp hạng BB với triển vọng "tích cực". Nikkei Asia đánh giá chỉ số phục hồi COVID-19 của Việt Nam thuộc nhóm dẫn đầu thế giới. Moody's, IMF, WB dự báo tăng trưởng của Việt Nam năm 2022 lần lượt là 8,5%, 7,2% và 7%.

¹⁶ Từ đầu năm đến nay, Chính phủ đã tổ chức 7 phiên họp chuyên đề về xây dựng pháp luật, cơ chế, chính sách, cho ý kiến, thông qua đối với 33 dự án Luật, đề nghị xây dựng Luật; trình Quốc hội xem xét, cho ý kiến, thông qua 16 dự án luật và 05 dự thảo Nghị quyết về các cơ chế, chính sách đặc thù. Theo công bố của WIPO, Chỉ số về thể chế của Việt Nam tăng 32 bậc (từ 83 lên 51) trong Chỉ số đổi mới sáng tạo toàn cầu năm 2022 (GII).

¹⁷ Đã có 38/38 quy hoạch ngành quốc gia được phê duyệt nhiệm vụ lập quy hoạch; 04 quy hoạch ngành quốc gia đã được phê duyệt; 15/38 quy hoạch ngành quốc gia đã lập xong, lấy ý kiến, trình thẩm định; 42 quy hoạch tỉnh đã được lập xong, bao gồm 01 quy hoạch đã được phê duyệt; 07 quy hoạch tỉnh đã thẩm định xong và đang hoàn thiện hồ sơ để trình phê duyệt; Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt Quy hoạch vùng đồng bằng sông Cửu Long và Nhiệm vụ lập quy hoạch 05 vùng; Chính phủ đang hoàn thiện hồ sơ trình Quốc hội xem xét, thông qua Quy hoạch tổng thể quốc gia.

¹⁸ Đến nay, giảm 7 tổng cục và tương đương; giảm 10 cục (thuộc bộ và thuộc tổng cục); giảm 60 vụ và tương đương (thuộc bộ và thuộc tổng cục); giảm 9 đơn vị sự nghiệp công lập. Dự kiến giảm 17 tổng cục và tương đương, 10 cục và 145 vụ/ban thuộc tổng cục, bộ; 22 đơn vị sự nghiệp và giảm căn bản phòng trong vụ.

¹⁹ Trong 9 tháng đã cắt giảm, đơn giản hóa 657 quy định kinh doanh; phê duyệt phương án cắt giảm, đơn giản hóa 183 quy định; phân cấp thẩm quyền giải quyết 699/5.187 thủ tục hành chính của trên 100 lĩnh vực.

định danh và xác thực điện tử, góp phần quan trọng thúc đẩy chuyển đổi số, tiết giảm thời gian, chi phí và nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp.

Công tác phát triển văn hóa được quan tâm, chú trọng hơn; tập trung nghiên cứu, quán triệt, triển khai tích cực Kết luận của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại Hội nghị Văn hóa toàn quốc. Nhận thức về vai trò của văn hoá ngày càng toàn diện và sâu sắc hơn. Nhiều giá trị văn hoá truyền thống và di sản văn hoá của dân tộc được kế thừa, bảo tồn và phát huy²⁰; các sản phẩm văn hoá ngày càng đa dạng, phong phú. Nhiều tấm gương sáng trong phong trào thi đua yêu nước, phong trào "*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*" được biểu dương, nhân rộng, lan toả. Các thiết chế văn hóa, thể thao đang được quan tâm quy hoạch, đầu tư tại các địa phương, địa bàn đông dân cư, khu công nghiệp, đô thị.

Công tác an sinh xã hội được triển khai thiết thực, kịp thời, hiệu quả; đến nay đã hỗ trợ khoảng 87 nghìn tỷ đồng cho gần 56 triệu lượt người dân, người lao động và trên 730 nghìn lượt người sử dụng lao động bị ảnh hưởng bởi dịch COVID-19²¹. Các hoạt động kỷ niệm 75 năm ngày Thương binh - Liệt sỹ được tổ chức chu đáo, trang trọng, ý nghĩa. Thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ, chính sách ưu đãi người có công với cách mạng, trợ giúp xã hội, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp. Xây dựng nông thôn mới được đẩy mạnh²²; giảm nghèo bền vững được chú trọng; tỷ lệ hộ nghèo ước giảm khoảng 1%, riêng các huyện nghèo giảm 4 - 5%; đời sống của Nhân dân không ngừng được cải thiện²³. Đã tổ chức triển khai có hiệu quả các chương trình, chính sách tín dụng ưu đãi cho học sinh, sinh viên, đồng bào dân tộc thiểu số, vùng khó khăn, hộ nghèo, hộ cận nghèo... Các chính sách dân tộc, tôn giáo, chăm sóc người cao tuổi, bảo vệ trẻ em, vì sự tiến bộ của phụ nữ, bình đẳng giới được quan tâm chỉ đạo. Tổ chức thành công SEA Games 31, tham dự và đạt thành tích cao tại nhiều sự kiện thể thao lớn ở khu vực và thế giới.

Thực hiện quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19; nhờ đó đã kiểm soát tốt dịch trên phạm vi toàn quốc, tỷ lệ chuyển nặng, tử vong thấp so với trung bình chung của thế giới²⁴.

²⁰ Trong đó, Nghệ thuật Xòe Thái được UNESCO công nhận là di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại.

²¹ Đã xuất cấp trên 23,3 nghìn tấn gạo hỗ trợ đột xuất cho trên 471 nghìn hộ với 1,55 triệu nhân khẩu.

²² Đến nay, đã có 5.854/8.225 xã (71,2%), 255/664 đơn vị cấp huyện (39,6%) đạt chuẩn nông thôn mới; 18 tỉnh có 100% xã đạt chuẩn nông thôn mới.

²³ Tỷ lệ hộ nghèo trong đồng bào dân tộc thiểu số giảm trên 3%; ở các huyện nghèo giảm từ 4 - 5%/năm. Thu nhập bình quân của người lao động quý III/2022 đạt 7,6 triệu đồng/tháng (tăng 1,6 triệu đồng so với cùng kỳ).

²⁴ Đến ngày 16/10/2022, cả nước đã tiêm được trên 260,6 triệu liều. Tỷ lệ tử vong do COVID-19 của Việt Nam là 0,4%, thấp hơn trung bình của thế giới (1,1%).

Đồng thời, chủ động phòng, chống hiệu quả các dịch bệnh khác, không để “dịch chồng dịch” và bảo đảm nhiệm vụ khám, chữa bệnh cho Nhân dân. Kịp thời nghiên cứu, điều chỉnh chương trình giáo dục phổ thông mới; tổ chức tốt kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông và khai giảng năm học mới 2022 - 2023; nhiều học sinh Việt Nam đoạt giải cao trong các cuộc thi quốc tế và có 06 trường đại học trong bảng xếp hạng đại học thế giới²⁵. Công tác dạy nghề được quan tâm, đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu thị trường lao động²⁶. Nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ được chú trọng; thị trường khoa học và công nghệ (KH-CN) có bước phát triển²⁷; chất lượng nguồn nhân lực KH-CN được nâng lên; nhiều nhà khoa học có uy tín, được thế giới vinh danh. Hệ sinh thái khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo cùng xu hướng chuyển đổi số, phát triển kinh tế số, xã hội số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn được hình thành và phát triển.

Các chủ trương, chính sách, pháp luật về quản lý đất đai, tài nguyên tiếp tục được đổi mới, hoàn thiện²⁸. Các nguồn lực đất đai, tài nguyên được quản lý, sử dụng hiệu quả hơn. Công tác bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu được chú trọng, nhất là chuyển đổi năng lượng xanh, tăng trưởng xanh. Công tác phòng chống thiên tai được chỉ đạo sát sao; chủ động ứng phó, kịp thời khắc phục hậu quả, góp phần giảm thiểu thiệt hại do bão lũ gây ra, nhất là các cơn bão số 04, số 05 vừa qua.

Quốc phòng, an ninh được tăng cường; độc lập, chủ quyền quốc gia được giữ vững; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được bảo đảm. Công tác kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo được quan tâm. Dưới sự chỉ đạo quyết liệt của Ban Chỉ đạo Trung ương, công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tiếp tục được đẩy mạnh và đạt nhiều kết quả quan trọng, góp phần củng cố, tăng cường niềm tin của Nhân dân. Thông tin, truyền thông có nhiều đổi mới; đấu tranh ngăn chặn, phản bác kịp thời thông tin giả, xấu, độc. Đối ngoại, hội nhập quốc tế được đẩy mạnh, tăng cường,

²⁵ Năm 2022, Việt Nam có 38 học sinh tham dự các cuộc thi Olympic khu vực, quốc tế và tất cả đều được nhận huy chương, bằng khen (13 huy chương vàng, 12 huy chương bạc, 8 huy chương đồng và 5 bằng khen). Theo THE WUR 2023, Trường Đại học Duy Tân và Trường Đại học Tôn Đức Thắng trong nhóm 401 - 500; Đại học Quốc gia Hà Nội trong nhóm 1001 - 1200; Trường Đại học Bách khoa Hà Nội, Đại học Huế và Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh trong nhóm từ 1501 trở lên.

²⁶ Kỹ năng nghề của người học được tăng cường, khoảng 80% người tốt nghiệp đã có việc làm phù hợp ngành nghề và trình độ đào tạo hoặc tự tạo việc làm, tham gia vào hầu hết các lĩnh vực của nền kinh tế; đã dành 2 nghìn tỷ đồng vốn đầu tư công trung hạn cho dạy nghề.

²⁷ Hệ thống bảo hộ, thực thi quyền sở hữu trí tuệ ngày càng hoàn thiện; nhiều sản phẩm, giải pháp khoa học công nghệ được ứng dụng rộng rãi trên nhiều lĩnh vực như công nghiệp, xây dựng, nông nghiệp, y tế, giáo dục...

²⁸ Trung ương đã ban hành Nghị quyết số 18-NQ/TW về tiếp tục đổi mới, hoàn thiện thể chế, chính sách về đất đai; Chính phủ đã trình Quốc hội dự án Luật Đất đai (sửa đổi).

góp phần củng cố, nâng cao uy tín, vị thế quốc tế của nước ta và giữ vững môi trường hòa bình, ổn định, thu hút nguồn lực bên ngoài cho phát triển đất nước²⁹.

2. Những tồn tại, hạn chế, khó khăn, thách thức

Báo cáo đầy đủ đã nêu rõ những tồn tại, hạn chế, khó khăn trên các lĩnh vực. Ổn định kinh tế vĩ mô đối mặt với nhiều thách thức, sức ép lạm phát lớn, giá xăng, dầu, nguyên vật liệu đầu vào biến động mạnh; các thị trường xuất, nhập khẩu lớn, truyền thống bị thu hẹp. Một số quy định pháp luật còn vướng mắc, bất cập, chưa được sửa đổi, bổ sung kịp thời. Giải ngân vốn đầu tư công, triển khai thực hiện một số chính sách thuộc Chương trình phục hồi và phát triển KTXH, 03 chương trình mục tiêu quốc gia và việc lập các quy hoạch còn chậm. Công tác sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp nhà nước (DNNN) và đơn vị sự nghiệp công lập chưa đạt yêu cầu; chưa phát huy tốt vai trò của các tập đoàn kinh tế nhà nước tham gia vào các công trình, dự án lớn.

Các thị trường chứng khoán, trái phiếu doanh nghiệp, bất động sản còn tiềm ẩn rủi ro; cơ cấu lại một số tổ chức tín dụng yếu kém còn nhiều khó khăn, hiệu quả chưa cao. Nợ xấu, nợ thuế có xu hướng tăng. Hoạt động sản xuất kinh doanh trong một số ngành, lĩnh vực còn khó khăn; còn thiếu hụt lao động cục bộ trong một số ngành, lĩnh vực, địa bàn, nhất là lao động chất lượng cao. Thu hút FDI đầu tư mới và chuyển giao công nghệ gặp nhiều khó khăn; liên kết giữa khu vực FDI và kinh tế trong nước còn hạn chế. Tốc độ tăng năng suất lao động khó đạt mục tiêu đề ra.

Phát triển văn hoá chưa tương xứng, ngang tầm với phát triển kinh tế. Công tác bảo đảm an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững còn nhiều thách thức. Đời sống một bộ phận người dân còn khó khăn. Tiền lương, thu nhập của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động còn thấp; xuất hiện tình trạng một bộ phận nhỏ cán bộ, công chức, viên chức nghỉ việc, chuyển việc, nhất là trong lĩnh vực y tế, giáo dục³⁰. Tình trạng thiếu thuốc, trang thiết bị, vật tư y tế tại một số cơ sở khám chữa bệnh chưa được xử lý dứt điểm.

Kỷ luật, kỷ cương hành chính có lúc, có nơi chưa nghiêm; còn một số cán bộ, công chức vi phạm quy định, bị xử lý kỷ luật. Một số vụ việc tệ nạn xã hội, bạo lực gia đình, xâm hại phụ nữ, trẻ em, mất an toàn lao động, cháy nổ, lừa đảo qua mạng còn diễn biến phức tạp. Xử lý ô nhiễm môi trường còn bất cập, nhất là nước thải, chất thải. Công tác bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng, đấu tranh phòng, chống tội phạm còn nhiều khó khăn, thách thức...

²⁹ Việt Nam được bầu là Phó Chủ tịch Đại Hội đồng Liên hợp quốc và thành viên Hội đồng Nhân quyền Liên hợp quốc (lần thứ hai).

³⁰ Tổng số cán bộ, công chức, viên chức nghỉ việc là 39.552 người, chiếm 1,94% số biên chế giao năm 2021.

3. Nguyên nhân

Nguyên nhân chủ yếu của những hạn chế, bất cập nêu trên là do tình hình thế giới biến động nhanh, phức tạp, khó lường, vượt dự báo; nước ta bị ảnh hưởng nặng nề do đại dịch COVID-19, cần thời gian tích lũy để phục hồi; trong khi nền kinh tế có độ mở lớn, năng lực nội tại, sức chống chịu, khả năng thích ứng còn hạn chế. Công tác phân tích, dự báo, xây dựng, triển khai chính sách, giải pháp ứng phó với biến động tình hình của một số cơ quan chức năng còn bị động, chưa kịp thời. Một bộ phận cán bộ, công chức năng lực còn yếu, còn hiện tượng né tránh, đùn đẩy trách nhiệm; chưa phát huy đầy đủ trách nhiệm người đứng đầu ở một số cơ quan, đơn vị, địa phương. Sự phối hợp giữa các cấp, các ngành, các địa phương có lúc, có nơi chưa chặt chẽ, hiệu quả chưa cao. Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát một số lĩnh vực chưa quyết liệt, kịp thời, hiệu quả...

4. Bài học kinh nghiệm

(1) Phải bám sát chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước; tổ chức thực hiện có trọng tâm, trọng điểm, thống nhất, xuyên suốt, quyết liệt, kịp thời, hiệu quả, sâu sát thực tiễn.

(2) Phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, tinh thần tự lực, tự cường, lấy khó khăn, thách thức là động lực phấn đấu vươn lên; phát huy tinh thần trách nhiệm, chủ động, linh hoạt, sáng tạo trong chỉ đạo, điều hành.

(3) Theo dõi sát, chủ động nắm chắc diễn biến tình hình quốc tế, trong nước; nâng cao năng lực phân tích, dự báo; huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực; kết hợp hài hòa, chặt chẽ, hiệu quả giữa nguồn lực bên trong và bên ngoài, giữa trung ương và địa phương, giữa sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại.

(4) Tập trung hoàn thiện thể chế, pháp luật; chấp hành nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, phân bổ nguồn lực, nâng cao năng lực thực thi gắn với tăng cường kiểm tra, thanh tra, giám sát.

(5) Tuyệt đối không chủ quan, lơ là, mất cảnh giác trước các dịch bệnh, nhất là dịch COVID-19; đẩy mạnh tiêm các loại vắc-xin an toàn, khoa học, hiệu quả.

(6) Trong mọi trường hợp phải bảo đảm ổn định chính trị - xã hội; củng cố quốc phòng, an ninh; tăng cường đối ngoại, hội nhập quốc tế và đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền, tạo đồng thuận xã hội.

5. Nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm những tháng cuối năm 2022

Yêu cầu các cấp, các ngành, các địa phương tiếp tục thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đề ra trên các lĩnh vực. Chú trọng phòng, chống dịch COVID-19, không để dịch chông dịch; khẩn trương khắc phục

tình trạng thiếu thuốc, trang thiết bị, vật tư y tế. Theo dõi sát tình hình, tận dụng tốt thời cơ, hóa giải hiệu quả khó khăn, thách thức; bảo đảm ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, ổn định các loại thị trường, tận dụng tốt thị trường trong và ngoài nước. Bảo đảm ổn định cung cầu, giá cả các mặt hàng thiết yếu cho sản xuất, đời sống, nhất là dịp lễ, Tết và đầu năm 2023.

Điều hành lãi suất, tỷ giá chủ động, linh hoạt, phù hợp; bảo đảm ổn định hệ thống tiền tệ, ngân hàng. Triển khai quyết liệt các giải pháp thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công, Chương trình phục hồi và phát triển KTXH, 03 Chương trình mục tiêu quốc gia. Đẩy nhanh tiến độ lập, thẩm định, phê duyệt các quy hoạch. Tăng cường phòng chống thiên tai, bão lũ. Tập trung giải quyết tình trạng thiếu lao động cục bộ tại một số địa bàn. Thúc đẩy tăng năng suất lao động. Tiếp tục thực hiện hiệu quả chính sách an sinh xã hội, chăm lo đời sống nhân dân. Bảo đảm vững chắc quốc phòng, an ninh, ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, đẩy mạnh phòng, chống tội phạm...

II. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KTXH NĂM 2023

Tình hình thế giới năm 2023 dự báo tiếp tục diễn biến nhanh, phức tạp, khó lường cả về chính trị, an ninh, kinh tế, xã hội. Tăng trưởng có xu hướng chậm lại; nguy cơ suy thoái kinh tế và các rủi ro về tài chính, tiền tệ, nợ công, an ninh năng lượng, lương thực, thông tin gia tăng. Ở trong nước, nền kinh tế có những thời cơ, thuận lợi và khó khăn, thách thức đan xen nhưng khó khăn, thách thức nhiều hơn. Sức ép lạm phát, tỷ giá, lãi suất gia tăng; giá nhiều yếu tố đầu vào, chi phí sản xuất kinh doanh tiếp tục xu hướng tăng; các thị trường xuất, nhập khẩu lớn, truyền thống có thể bị thu hẹp; nhiều vấn đề tồn đọng kéo dài và mới phát sinh cần phải tập trung giải quyết... Trong khi đó, dịch bệnh, biến đổi khí hậu, thiên tai, hạn hán, bão lũ tiếp tục diễn biến bất thường, ảnh hưởng nặng nề hơn.

1. Quan điểm chỉ đạo điều hành

(1) Bám sát và tập trung thực hiện hiệu quả Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Chiến lược phát triển KTXH 10 năm 2021 - 2030, Kế hoạch phát triển KTXH 5 năm 2021 - 2025; Kết luận của Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư và Nghị quyết của Quốc hội về Kế hoạch phát triển KTXH năm 2023.

(2) Đoàn kết, nỗ lực, quyết tâm hành động cao nhất; khắc phục khó khăn, tranh thủ thời cơ, vận hội để thúc đẩy phục hồi và phát triển KTXH; đẩy mạnh xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ gắn với chủ động, tích cực hội nhập quốc tế sâu rộng, thực chất, hiệu quả.

(3) Tập trung chỉ đạo điều hành chủ động, linh hoạt, sáng tạo, hiệu quả; chủ động thích ứng với tình hình; kiểm soát rủi ro, ứng phó kịp thời với nguy cơ suy thoái, khủng hoảng từ bên ngoài; giải quyết hài hòa, hợp lý giữa hợp tác và cạnh tranh kinh tế quốc tế.

(4) Bảo đảm sự đồng bộ, thống nhất trong chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện; vừa tập trung xử lý hiệu quả các nhiệm vụ thường xuyên và giải quyết những vấn đề tồn đọng kéo dài; vừa kịp thời ứng phó những vấn đề mới phát sinh và tạo nền tảng mang tính căn cơ, dài hạn cho phát triển nhanh, bền vững.

(5) Phát triển văn hóa phải được đặt ngang tầm với phát triển kinh tế, chính trị, xã hội, bảo vệ môi trường; bảo đảm tiến bộ, công bằng xã hội, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân, không để ai bị bỏ lại phía sau.

(6) Tăng cường, củng cố quốc phòng, an ninh, bảo đảm trật tự an toàn xã hội; đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí; tăng cường các hoạt động đối ngoại, hội nhập quốc tế sâu rộng, toàn diện; gìn giữ môi trường hòa bình, ổn định, hợp tác và phát triển.

2. Mục tiêu tổng quát và các chỉ tiêu chủ yếu

a) Mục tiêu tổng quát:

Tiếp tục ưu tiên giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, thúc đẩy tăng trưởng, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế. Kiểm soát hiệu quả các loại dịch bệnh. Đẩy mạnh cơ cấu lại, nâng cao năng lực nội tại, tính tự lực, tự chủ, khả năng chống chịu và thích ứng của nền kinh tế; củng cố, phát triển các động lực tăng trưởng mới. Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các đột phá chiến lược. Tập trung xây dựng, hoàn thiện thể chế, pháp luật; nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo điều hành và thực thi pháp luật; đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; đẩy mạnh phát triển, ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh. Tập trung xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại, nhất là các dự án quan trọng, trọng điểm quốc gia. Chú trọng phát triển toàn diện và đồng bộ các lĩnh vực văn hoá, bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân. Đẩy mạnh cải cách hành chính, sắp xếp bộ máy, tinh giản biên chế, tạo môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi. Quản lý chặt chẽ, sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên, bảo vệ môi trường, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu. Tăng cường công tác thông tin, truyền thông, tạo đồng thuận xã hội. Củng cố, tăng cường quốc phòng, an ninh, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền; giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội; đẩy mạnh công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế; nâng cao uy tín, vị thế của nước ta trên trường quốc tế.

b) Các chỉ tiêu chủ yếu: Có 15 chỉ tiêu chủ yếu về các lĩnh vực kinh tế, xã hội, môi trường; trong đó: tăng trưởng GDP khoảng 6,5%; chỉ số giá tiêu dùng tăng khoảng 4,5%; tốc độ tăng năng suất lao động xã hội

bình quân 5 - 6%; tỷ lệ thất nghiệp ở khu vực thành thị dưới 4%; tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều giảm 1 - 1,5%...

3. Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu

(1) Tiếp tục ưu tiên giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, thúc đẩy tăng trưởng, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế

Theo dõi sát diễn biến tình hình thế giới, trong nước, kịp thời cảnh báo rủi ro, có đối sách phù hợp, điều hành đồng bộ, linh hoạt, hiệu quả các chính sách kinh tế vĩ mô; tăng cường phân tích, dự báo, chủ động các kịch bản, phương án chỉ đạo điều hành ứng phó với mọi tình huống. Thực hiện chính sách tiền tệ thận trọng, chắc chắn, bảo đảm tính chủ động, linh hoạt, hiệu quả, phối hợp đồng bộ với chính sách tài khóa mở rộng hợp lý, có trọng tâm, trọng điểm và các chính sách khác. Điều hành lãi suất, tỷ giá phù hợp; bảo đảm cung cấp đủ vốn tín dụng cho nền kinh tế, tập trung vào sản xuất kinh doanh, các lĩnh vực ưu tiên và các động lực tăng trưởng; tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp tiếp cận vốn tín dụng; kiểm soát chặt chẽ tín dụng vào các lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro. Tập trung giữ vững ổn định thị trường tài chính, tiền tệ; nâng cao chất lượng tín dụng; đẩy mạnh cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu các tổ chức tín dụng yếu kém, các dự án thua lỗ kéo dài.

Tiếp tục cơ cấu lại NSNN, phát huy vai trò chủ đạo của ngân sách trung ương và sự chủ động, sáng tạo của ngân sách địa phương. Tăng cường kỷ luật tài chính - NSNN, phấn đấu tăng thu, triệt để tiết kiệm chi, nhất là chi thường xuyên, chi sự nghiệp có tính chất đầu tư; bảo đảm an ninh, an toàn, bền vững tài chính quốc gia. Phát triển mạnh thị trường trong nước; đẩy mạnh xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường xuất khẩu, đa dạng hóa thị trường, sản phẩm và các chuỗi cung ứng, phấn đấu thặng dư thương mại bền vững. Có chính sách phù hợp, công khai, minh bạch trong điều hành giá điện, xăng dầu, hàng hóa, dịch vụ quan trọng, thiết yếu khác. Tăng cường phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại.

Huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực, tăng cường thu hút đầu tư xã hội, đẩy mạnh hơn nữa hình thức đối tác công tư. Triển khai quyết liệt, hiệu quả các giải pháp khắc phục hạn chế, bất cập, chấn chỉnh khâu chuẩn bị đầu tư, đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công, Chương trình phục hồi và phát triển KTXH, 03 Chương trình mục tiêu quốc gia ngay từ đầu năm 2023, đề cao trách nhiệm người đứng đầu, bảo đảm các mục tiêu đề ra. Phát triển đồng bộ, an toàn, lành mạnh, bền vững, hội nhập các thị trường chứng khoán, trái phiếu doanh nghiệp, bất động sản; mở rộng và phát triển thị trường lao động, thị trường KHCN.

(2) Thực hiện tốt công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế; nâng cao hiệu lực, hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật; cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh

Tiếp tục quán triệt và thể chế hóa kịp thời, đầy đủ những chủ trương, định hướng của Đảng. Bảo đảm tiến độ, chất lượng các dự án luật, pháp lệnh, nghị quyết theo Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2023 và thực hiện các nhiệm vụ xây dựng pháp luật theo Kế hoạch của Ủy ban thường vụ Quốc hội³¹. Ban hành kịp thời các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành pháp luật. Kịp thời điều chỉnh, tháo gỡ hạn chế, bất cập trong cơ chế, chính sách, pháp luật. Đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác tuyên truyền, kiểm tra, giám sát thi hành pháp luật. Phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ thi hành án dân sự, theo dõi thi hành án hành chính. Phòng ngừa, giải quyết tốt, kịp thời các tranh chấp thương mại, đầu tư quốc tế, các kiến nghị, phản ánh, khiếu nại của nhà đầu tư, nhất là nhà đầu tư nước ngoài. Xử lý kịp thời những vướng mắc, bất cập, tạo môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, công khai, minh bạch.

(3) Đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; tăng cường kỷ luật, kỷ cương; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước

Tập trung triển khai có hiệu quả Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030. Tiếp tục rà soát, tinh gọn tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế gắn với nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với cá thể hóa trách nhiệm người đứng đầu, phân bổ nguồn lực, nâng cao năng lực, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và kiểm soát quyền lực. Thúc đẩy chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước; thực hiện hiệu quả Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử. Thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo ngay từ cơ sở. Đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong và ngoài khu vực nhà nước; tích cực thu hồi tài sản trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế; chống lãng phí trong toàn xã hội, trước hết là các cơ quan hành chính nhà nước.

(4) Tập trung phòng chống, kiểm soát dịch bệnh; tiếp tục tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân

Chủ động phương án ứng phó hiệu quả với dịch COVID-19 và các dịch bệnh khác có thể xảy ra³². Kịp thời giải quyết dứt điểm tình trạng thiếu thuốc,

³¹ Các nhiệm vụ lập pháp theo Kế hoạch của Ủy ban thường vụ Quốc hội triển khai Kết luận số 19-NQ/TW của Bộ Chính trị về Định hướng Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV và các Nghị quyết của Quốc hội; thường xuyên rà soát, nghiên cứu đề xuất bổ sung các nhiệm vụ lập pháp nhằm kịp thời thể chế hóa chủ trương, định hướng được đề ra trong các nghị quyết của Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, đáp ứng đòi hỏi, yêu cầu cấp thiết của đời sống xã hội.

³² Trong đó, đẩy nhanh tiến độ tiêm vắc-xin, nhất là với đối tượng ưu tiên (tiêm mũi 2 cho trẻ từ 5 đến dưới 12 tuổi và tiêm mũi 3 cho trẻ từ 12 đến 18 tuổi).

trang thiết bị, vật tư, sinh phẩm y tế. Tăng cường y tế cơ sở, y tế dự phòng, bảo đảm năng lực khám, chữa bệnh, phòng chống dịch của hệ thống y tế, thực hiện tốt nhiệm vụ khám chữa bệnh, chăm sóc sức khoẻ nhân dân. Tiếp tục đổi mới cơ chế tài chính y tế, thực hiện lộ trình phù hợp tính đúng, tính đủ giá dịch vụ y tế.

(5) Đẩy mạnh thực hiện thực chất, hiệu quả cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh, tính tự chủ, khả năng thích ứng và sức chống chịu của nền kinh tế

Ưu tiên bố trí vốn đầu tư công có trọng tâm, trọng điểm, tập trung cho các dự án kết cấu hạ tầng trọng điểm, chiến lược, bảo đảm hài hòa giữa các địa phương, vùng, miền. Đề cao trách nhiệm của người đứng đầu trong quyết định chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư dự án và giải ngân vốn đầu tư công. Đẩy mạnh sắp xếp, cơ cấu lại, nâng cao hiệu quả hoạt động của DNNN, bảo đảm công khai, minh bạch, phát huy vai trò tham gia vào các dự án quan trọng. Tập trung xử lý DNNN hoạt động thua lỗ, kém hiệu quả. Tăng cường kết nối, hỗ trợ doanh nghiệp trong nước tham gia vào chuỗi cung ứng của doanh nghiệp nước ngoài, nhất là các công ty đa quốc gia.

Đẩy mạnh cơ cấu lại nội ngành và giữa các ngành công nghiệp, nông nghiệp, dịch vụ. Phát triển mạnh sản xuất công nghiệp theo chiều sâu, tăng tỷ trọng các ngành chế biến, chế tạo; bảo đảm an ninh năng lượng. Tiếp tục đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới; tập trung thực hiện hiệu quả các chiến lược, quy hoạch phát triển nông nghiệp, nông thôn bền vững; bảo đảm an ninh lương thực. Chú trọng phát triển các loại hình dịch vụ ứng dụng công nghệ cao, xây dựng hệ sinh thái dịch vụ về tài chính, ngân hàng, giáo dục đào tạo, y tế, công nghệ thông tin, logistics...; cơ cấu lại thị trường, phát triển các sản phẩm du lịch phù hợp, có cơ chế toàn diện thu hút mạnh mẽ khách quốc tế trở lại Việt Nam.

(6) Tập trung hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng chiến lược đồng bộ, nhất là hạ tầng giao thông, hạ tầng số, hạ tầng ứng phó biến đổi khí hậu; đẩy mạnh công tác quy hoạch

Đẩy nhanh tiến độ một số công trình hạ tầng giao thông trọng điểm quốc gia, có tính liên vùng, hạ tầng đô thị lớn, các dự án đường sắt đô thị, hạ tầng văn hóa, xã hội. Tăng cường huy động các nguồn lực xã hội cho đầu tư kết cấu hạ tầng chiến lược, nhất là hình thức hợp tác công tư. Trong năm 2023, phấn đấu hoàn thành, đưa vào sử dụng một số đoạn cao tốc đã có chủ trương đầu tư³³; một số dự án đường sắt đô thị; nâng cấp mở rộng, khai thác lưỡng dụng

³³ Như: Quốc lộ 45 - Nghi Sơn, Nghi Sơn - Diễn Châu, Nha Trang - Cam Lâm, Mỹ Thuận - Cần Thơ và cầu Mỹ Thuận 2; khởi công mới một số đoạn đường bộ cao tốc; Vành đai 3 Thành phố Hồ Chí Minh; Vành đai 4 Thành phố Hà Nội; Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng giai đoạn 1, Biên Hòa

một số sân bay³⁴. Thực hiện quyết liệt Nghị quyết của Quốc hội, phấn đấu hoàn thành việc phê duyệt trong năm 2023 các quy hoạch còn lại trong hệ thống quy hoạch quốc gia theo Luật Quy hoạch. Triển khai có hiệu quả công tác quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045³⁵.

(7) Chú trọng phát triển nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao gắn với đẩy mạnh nghiên cứu, phát triển và ứng dụng KHCN, thúc đẩy đổi mới sáng tạo và phong trào khởi nghiệp

Tiếp tục thực hiện hiệu quả đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; triển khai hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông; thực hiện tự chủ đại học thực chất, nâng cao chất lượng giáo dục đại học, có lộ trình từng bước phát triển các trường đại học mang tầm khu vực, quốc tế. Tạo chuyên biến mạnh mẽ về chất lượng giáo dục nghề nghiệp, nhất là kỹ năng nghề. Đẩy mạnh nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng KHCN và phát triển thị trường KHCN; lựa chọn đầu tư có trọng điểm một số lĩnh vực có tiềm năng, thế mạnh để từng bước tiếp cận trình độ khu vực, quốc tế. Chú trọng phát triển các hệ sinh thái đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp quốc gia. Thúc đẩy mạnh mẽ chuyển đổi số quốc gia, phát triển kinh tế số, xã hội số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn.

(8) Chú trọng phát triển toàn diện và đồng bộ các lĩnh vực văn hóa, bảo đảm gắn kết hài hòa giữa phát triển kinh tế với văn hóa, xã hội, bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân

Không ngừng phát huy giá trị văn hóa, con người Việt Nam; tiếp tục quan tâm phát triển văn hóa ngang tầm với phát triển kinh tế, chính trị, xã hội. Tiếp tục thực hiện hiệu quả Kết luận số 76-KL/TW ngày 04/6/2020 của Bộ Chính trị. Quan tâm hơn nữa bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị di sản, văn hoá dân tộc, các giá trị văn hóa vật thể và phi vật thể của các vùng, miền. Ưu tiên đầu tư xây dựng, nâng cấp và cải tạo hệ thống thiết chế văn hóa. Tập trung xây dựng môi trường văn hoá lành mạnh, đời sống văn hoá cơ sở, văn hoá công vụ, đặc biệt là đạo đức công vụ. Triển khai Chương trình phát triển Văn hóa giai đoạn 2022 - 2030; tổ chức Hội nghị kỷ niệm 80 năm thực hiện Đề cương Văn hóa, hoạt động kỷ niệm các ngày Lễ lớn, sự kiện trọng đại, các lễ hội văn hóa. Xây dựng môi trường văn hóa số, thị trường văn hóa lành mạnh, phát triển nền tảng công nghiệp văn hoá. Quan tâm phát triển thể dục, thể thao; chuẩn bị tốt để tham dự các sự kiện thể thao khu vực, quốc tế.

- Vũng Tàu giai đoạn 1, Khánh Hòa - Buôn Ma Thuột giai đoạn 1; Đắk Nông - Bình Phước; Nam Định - Ninh Bình - Thái Bình - Hải Phòng; Kon Tum - Quảng Ngãi; Lạng Sơn - Cao Bằng...

³⁴ Như các sân bay: Phan Thiết, Thành Sơn, Chu Lai, Lào Cai, Nà Sản, Vinh; nghiên cứu nâng cấp, mở rộng theo phương thức PPP để khai thác lưỡng dụng đối với các sân bay Biên Hòa, Gia Lâm và một số sân bay khác...

³⁵ Theo tinh thần Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 24/01/2022 của Bộ Chính trị.

Tiếp tục thực hiện tốt các chính sách ưu đãi người có công với cách mạng, trợ giúp xã hội, bảo đảm an sinh xã hội; nâng cao tỷ lệ tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế. Hoàn thiện và triển khai hiệu quả chính sách về lao động, tiền lương, trong đó thực hiện điều chỉnh mức lương cơ sở từ ngày 01/7/2023. Trình Ban Chấp hành Trung ương ban hành Nghị quyết về một số vấn đề về chính sách xã hội giai đoạn 2023 - 2030 và tầm nhìn đến năm 2045. Triển khai hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025, thực hiện mục tiêu giảm nghèo đa chiều, bao trùm, phát huy nội lực vươn lên thoát nghèo của người dân và cộng đồng.

Thực hiện tốt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển KTXH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025; có giải pháp nâng cao trình độ dân trí, giải quyết tình trạng thiếu đất ở, đất sản xuất, nhà ở, nước sinh hoạt cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Tập trung triển khai Đề án đầu tư xây dựng 1 triệu căn hộ nhà ở xã hội; có giải pháp phát triển nhà ở cho công nhân và xóa nhà tạm tại các huyện nghèo. Tiếp tục thực hiện tốt các chính sách dân tộc, tôn giáo, tín ngưỡng. Tạo môi trường sống an toàn, thân thiện, lành mạnh để phát triển trẻ em toàn diện; phát huy vai trò người cao tuổi; thực hiện tốt công tác bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ, phòng chống tệ nạn xã hội.

(9) Tăng cường quản lý, sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên; bảo vệ môi trường, phòng chống thiên tai, ứng phó biến đổi khí hậu

Chuẩn bị kỹ, bảo đảm chất lượng dự án Luật Đất đai (sửa đổi); thực hiện nghiêm các quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất quốc gia. Tiếp tục nâng cao hiệu quả sử dụng, khai thác tốt nguồn lực tài chính từ đất đai, tài nguyên; thúc đẩy thương mại hóa quyền sử dụng đất, lành mạnh hóa thị trường bất động sản. Bảo đảm an ninh nguồn nước, an toàn hồ đập, ngăn chặn suy giảm tài nguyên nước; đẩy mạnh hợp tác quốc tế trong việc bảo vệ, sử dụng hiệu quả tài nguyên nước xuyên biên giới, nhất là sông Mê Kông và sông Hồng. Giải quyết hài hòa mối quan hệ giữa phát triển kinh tế, xã hội với bảo vệ môi trường. Nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo, phòng chống thiên tai; quyết liệt triển khai các chiến lược, kế hoạch, chương trình ứng phó với biến đổi khí hậu; thúc đẩy chuyển đổi năng lượng xanh phù hợp, hiệu quả.

(10) Giữ vững độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ, bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội

Phát huy sức mạnh tổng hợp của khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Tăng cường tiềm lực quốc phòng, an ninh; xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân, thế trận lòng dân vững chắc; kết hợp chặt chẽ quốc phòng, an ninh với KTXH và KTXH với quốc phòng, an ninh.

Bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng; đẩy mạnh công tác phòng ngừa, đấu tranh trấn áp tội phạm. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương, tăng cường công tác phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ và bảo đảm trật tự, an toàn giao thông.

(11) *Nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế*

Triển khai đồng bộ, toàn diện, hiệu quả các hoạt động đối ngoại, hội nhập quốc tế, góp phần gìn giữ môi trường hòa bình, ổn định cho phát triển đất nước và nâng cao uy tín, vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế. Thực hiện tốt chương trình đối ngoại cấp cao; làm sâu sắc hơn quan hệ với các nước; nâng tầm ngoại giao đa phương; đẩy mạnh ngoại giao kinh tế; tận dụng tốt cơ hội từ các hiệp định thương mại tự do (FTA); làm tốt công tác ngoại giao văn hóa, thông tin đối ngoại, bảo hộ công dân.

(12) *Đẩy mạnh công tác thông tin, truyền thông, tạo đồng thuận xã hội*

Chủ động thông tin khách quan, chính xác, kịp thời, hiệu quả; chú trọng đấu tranh phản bác thông tin xấu, độc, sai sự thật; xử lý nghiêm các sai phạm. Nâng cao hiệu quả công tác dân vận, thực hiện tốt dân chủ cơ sở; phát huy hơn nữa vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể nhân dân, nỗ lực phấn đấu thực hiện tốt các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển KTXH đã đề ra.

*

* *

Kính thưa Quốc hội,

Nhiệm vụ từ nay đến cuối năm 2022 và năm 2023 đặt ra là rất nặng nề. Chính phủ trân trọng đề nghị và mong tiếp tục nhận được sự lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng; sự chủ động, tích cực, quan tâm, đồng hành, ủng hộ và giám sát của Quốc hội, Chủ tịch nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể nhân dân và toàn thể đồng bào, cử tri cả nước để nỗ lực phấn đấu hoàn thành thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch năm 2022, năm 2023, góp phần thực hiện thành công phương hướng, nhiệm vụ phát triển KTXH 5 năm 2021 - 2025 mà Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng đã đề ra.

Xin trân trọng cảm ơn Quốc hội và đồng bào, cử tri cả nước./.

Phụ lục
Ước thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu năm 2022

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2022		Đánh giá
			Mục tiêu	Ước thực hiện	
1	Tốc độ tăng tổng sản phẩm trong nước (GDP)	%	6 - 6,5	8	Vượt
2	GDP bình quân đầu người	USD	3.900	Khoảng 4.075	Vượt
3	Tỷ trọng công nghiệp chế biến, chế tạo trong GDP	%	25,5 - 25,8	25,7 - 25,8	Đạt
4	Tốc độ tăng chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân	%	4	4	Đạt
5	Tốc độ tăng năng suất lao động xã hội	%	5,5	3,8 - 4,3	Không đạt
6	Tỷ trọng lao động nông nghiệp trong tổng lao động xã hội	%	27,5	27,1	Vượt
7	Tỷ lệ lao động qua đào tạo - Trong đó: Tỷ lệ lao động qua đào tạo có văn bằng chứng chỉ	%	67 27 - 27,5	67 27	Đạt
8	Tỷ lệ thất nghiệp ở khu vực thành thị	%	Dưới 4	Dưới 4	Đạt
9	Mức giảm tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn nghèo đa chiều)	Điểm %	1 - 1,5	1	Đạt
10	Số bác sĩ trên 10.000 dân	Bác sĩ	9,4	10	Vượt
11	Số giường bệnh trên 10.000 dân	Giường	29,5	30,5	Vượt
12	Tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế	%	92	92	Đạt
13	Tỷ lệ số xã đạt chuẩn nông thôn mới	%	73	73	Đạt
14	Tỷ lệ thu gom và xử lý chất thải rắn sinh hoạt đô thị bảo đảm tiêu chuẩn, quy chuẩn	%	89	94,71	Vượt
15	Tỷ lệ khu công nghiệp, khu chế xuất đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường	%	91	91	Đạt